

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NHIỆM KỲ 2019-2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC KHÁNH HÒA**

- **Thời gian** : Bắt đầu lúc 6h45 ngày 20/4/2019
- **Địa điểm** : Hội trường số 20 đường Trần Phú, TP. Nha Trang

STT	Thời gian	Nội Dung
<b>Khai mạc Đại hội:</b>		
1	6h45-7h30	Đón khách và đăng ký cổ đông.
2	7h30-7h35	Chào cờ, Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự Đại hội.
3	7h35-7h40	Báo cáo kết quả cổ đông tham dự Đại hội – Ban kiểm tra cổ đông.
4	7h40-7h45	Giới thiệu Chủ tọa Đại hội .
5	7h45-7h50	Chủ tọa Đại hội chỉ định Thư ký Đại hội .
6	7h50-7h55	Giới thiệu và bầu Ban kiểm phiếu của Đại hội .
<b>Nội dung Đại hội</b>		
7	8h00-8h20	- Thông qua Chương trình Đại hội. - Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.
8	8h20-8h30	- Báo cáo kết quả sản xuất – kinh doanh năm 2018; phương hướng nhiệm vụ năm 2019; định hướng phát triển công ty giai đoạn 2019-202.
9	8h30-8h40	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018.
10	8h40-8h50	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.
11	8h50-9h30	Thông qua các tờ trình tại Đại hội: 1. Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán; 2. Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2018; Kế hoạch cổ tức năm 2019 ; 3. Báo cáo quyết toán thù lao năm 2018, kế hoạch chi trả thù lao năm 2019; 4. Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2019; 5. Xử lý 46.600 cổ phiếu quỹ ; 6. Sửa đổi Điều lệ công ty.
12	9h30-9h45	- Thảo luận. - Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình.
13	9h45-10h00	- Thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2024. - Thông qua danh sách ứng viên tham gia bầu cử thành viên

		HĐQT; Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024. - Hướng dẫn bầu cử. - Bỏ phiếu bầu cử .
14	10h00-10h30	- Nghỉ giải lao; - Kiểm phiếu Biểu quyết.
15	10h30-10h35	Thông báo kết quả biểu quyết, bầu cử .
16	10h35-10h45	- HĐQT nhiệm kỳ 2019-2023 họp, bầu Chủ tịch HĐQT; bầu Tổng giám đốc; - BKS nhiệm kỳ 2019-2023 họp bầu Trưởng ban.
17	10h45-10h50	HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019-2023 ra mắt .
18	10h50-10h55	Tặng quà lưu niệm cho HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2014-2018
19	10h55-11h	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội .
<b>11h00 Chủ tọa phát biểu Bế mạc Đại hội.</b>		

## **BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

Số: 06 /BC-CTN

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 3 năm 2019

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NHIỆM KỲ 2014-2018**  
**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2019 VÀ GIAI ĐOẠN 2019-2023**

**I. Thông tin chung**

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC KHÁNH HÒA
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4200238007
- Vốn điều lệ: 260.000.000.000 đồng ( Hai trăm sáu mươi tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của Nhà nước: 132.600.000.000 đồng
- Tên chứng khoán: Cổ phiếu công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa
- Mã chứng khoán: KHW
- Ngày 10/01/2017 lưu ký cổ phiếu KHW tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.
- Ngày 20/2/2017 tổ chức phiên giao dịch chứng khoán đầu tiên tại sàn giao dịch UPCOM.

2. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Đại hội đồng cổ đông: gồm 311 cổ đông;
- Hội đồng quản trị: 05 thành viên;
- Ban Kiểm soát: 03 thành viên;
- Ban điều hành: 03 thành viên;
- Thư ký: 01 người; Quản trị viên: 01 người.

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	SỐ CỔ PHẦN BIỂU QUYẾT
1	Nguyễn Văn Đàm	Tổng giám đốc	14.500 CP Được ủy quyền: 13.260.000
2	Phạm Cao Minh Dũng	Phó tổng giám đốc	13.000 CP
3	Nguyễn Văn Quân	Kế toán trưởng	5.200 CP

- Cơ cấu các phòng, ban, đơn vị:

Tổng số cán bộ - công nhân viên: **336 người**

Gồm 06 phòng chuyên môn; 01 đội; 03 xí nghiệp.

## II. Tình hình hoạt động của công ty trong nhiệm kỳ 2014-2018:

### 1. Cơ cấu vốn Điều lệ tính đến thời điểm 31/12/2018:

*Đơn vị tính: Tỷ đồng*

STT	Cổ đông góp vốn	Giá trị góp vốn	Tỷ lệ
1	UBND tỉnh Khánh Hòa:	132,6	51%
2	Công ty Cơ Điện lạnh:	40,606	15,62%
3	Trần Kim Linh	26	10%
4	Hoàng Ngọc Hiếu	24	9,23%
5	Quỹ đầu tư cơ hội PVI	14,346	5,52%
6	CB Công nhân viên	12,928	4,97%
7	Công ty CP Sản xuất kinh doanh nước sạch số 3 Hà Nội	9,054	3,48%
8	Cổ phiếu quỹ	0,466	0,179%
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>260</b>	<b>100%</b>

### 2. Kết quả hoạt động sản xuất- kinh doanh:

Chỉ tiêu	Đơn vị	2014	2015	2016	2017	2018
Sản lượng nước SX	Triệu m <sup>3</sup>	36,8	38,7	43,5	47,7	51,4
Sản lượng nước TT	Triệu m <sup>3</sup>	29,8	32,5	36,4	39,6	43,4
Tỷ lệ thất thoát	%	19%	16%	16,3%	17%	15,6%
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	214	249,3	268,3	320,6	357,7
Tổng chi phí	Tỷ đồng	187,1	219,3	236,9	286,9	317,8
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	26,9	30	31,4	33,6	39,9
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	23,5	25,4	27,7	29,4	35,3
Trả cổ tức	%/ VDL	<b>6%</b>	<b>6,5%</b>	<b>7%</b>	<b>7,2%</b>	<b>8%</b>

### 3. Các công trình đầu tư, xây dựng cơ bản:

Trong 5 năm, công ty đã đầu tư :

- Đổi mới công nghệ; Cải tạo sửa chữa, lắp đặt mới và bổ sung các thiết bị, máy móc cho nhà máy nước Võ Cảnh, Xuân Phong và các trạm bơm tăng áp, trị giá hơn 180 tỷ đồng;
- Đầu tư mới và cải tạo các tuyến ống cấp nước trên địa bàn TP. Nha Trang, huyện

Diên Khánh, huyện Cam Lâm: trị giá 228,3 tỷ đồng;

- Phát triển 42.245 khách hàng mới sử dụng nước : Giá trị đầu tư 101,9 tỷ đồng.

- Công tác kiểm định, thay thế đồng hồ đến hạn: 92.421 đồng hồ đo nước, giá trị đầu tư : 34,3 tỷ đồng.

**Các công trình lớn công ty đã đầu tư, đưa vào khai thác sử dụng hiệu quả:**

- Cải tạo công nghệ, đầu tư máy, thiết bị, nâng công suất nhà máy nước Võ Cảnh, nhà máy nước Xuân Phong; Đầu tư mới nhà làm việc và máy, thiết bị cho phòng Quản lý chất lượng nước.

- Dự án cấp nước cho xã Vĩnh Lương, thôn Cát Lợi ( vị trí xa nhất về phía Bắc thành phố), xã Diên Sơn, Diên Thủy, huyện Diên Khánh; mở rộng mạng lưới cấp nước các khu đô thị phía Tây Nam thành phố, cho huyện Cam Lâm, huyện Khánh Sơn; Tuyến DN 700 đường 23/10 ( đang thi công ).

- Dự án đường ống băng biển cấp nước cho đảo Trí Nguyên, cấp nước cho Hòn Tằm, cho đảo Vinpearl.

- Góp 30% vốn điều lệ đầu tư vào công ty Đầu tư xây dựng và cấp thoát nước Suối Dầu, công suất giai đoạn 1: 25.000m<sup>3</sup>/ngày đêm.

- Duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thoát nước thành phố Nha Trang.

**Những khó khăn trong quá trình sản xuất – kinh doanh:**

- Trong năm 2018, Công ty đã tiến hành thoái vốn, thay đổi cơ cấu vốn Điều lệ. Phần vốn nhà nước từ sở hữu 79,23% vốn Điều lệ còn 51%.

- Hiện tượng biến đổi khí hậu đã ảnh hưởng trực tiếp đến các hoạt động của công ty:

+ Đáng kể nhất là nguy cơ thiếu nguồn nước và ô nhiễm nguồn nước, nguồn nước bị nhiễm mặn. Đập tạm ngăn mặn trên sông Cái bị sạt, lở, thường xuyên, ảnh hưởng đến chất lượng nước nguồn và tổn kinh phí cho công tác gia cố.

+ Các năm 2016, 2017 mưa bão đã gây thiệt hại nặng nề về tài sản cho công ty.

- Công ty quản lý lượng khách hàng lớn, hàng tháng, vẫn tồn tại nhiều khách hàng sử dụng lượng nước nhiều, nhưng thiếu nợ tiền nước. Công ty đã phải điều động, tập trung nhân lực cho công tác xử lý và thu hồi nợ.

- Cấp nước cho huyện Khánh Sơn, hiện nay hạch toán lỗ.

### **III. Kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2019:**

#### **1. Các chỉ tiêu kế hoạch chính:**

<b>GIÁ TRỊ TỔNG SẢN LƯỢNG</b>	<b>: 424.400.000.000</b>
- Giá trị doanh thu nước máy	: 341.000.000.000
- Giá trị xây lắp	: 80.000.000.000
- Giá trị khảo sát thiết kế	: 3.400.000.000
<b>SẢN PHẨM CHỦ YẾU:</b>	
<b>- Nước sản xuất</b>	<b>: 51.434.154 m<sup>3</sup></b>
+ Nhà máy nước Võ Cảnh	: 41.317.154 m <sup>3</sup>
+ Nhà máy nước Xuân Phong	: 5.464.000 m <sup>3</sup>
+ Nhà máy nước Suối Dầu	: 4.653.000 m <sup>3</sup>
+ Nhà máy nước Khánh Sơn	: 365.000 m <sup>3</sup>
- <b>Nước tiêu thụ</b>	<b>: 43.719.031 m<sup>3</sup></b>
- <b>Tỷ lệ thất thoát</b>	<b>: 16%</b>
- <b>Các khoản nộp ngân sách</b>	<b>:28.800.000.000đ</b>
- <b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>:41.200.000.000đ</b>
- <b>Tỷ lệ trả cổ tức</b>	<b>:8,2% Vốn điều lệ.</b>

#### **2. Định hướng phát triển công ty giai đoạn 2019-2023:**

1. Quy hoạch, Khai thác, xử lý và quản lý tốt sản phẩm nước sạch từ đầu nguồn đến điểm phân phối; Đảm bảo số lượng nước cung cấp và chất lượng nước sau xử lý đạt tiêu chuẩn QCVN 01: 2009 – Bộ Y tế;

2. Quản lý, đầu tư về nguồn nước:

- Đối với 02 nhà máy Võ Cảnh, Xuân Phong: Hoàn chỉnh công tác cải tạo; quản lý nhà máy sản xuất ổn định, an toàn, sạch, đẹp.
- NMN Suối Dầu (góp vốn - Nâng công suất): Tham gia quản lý, giám sát quá trình sản xuất, chất lượng nước đạt tiêu chuẩn của Bộ Y Tế.
- Nhà máy nước Khánh Sơn: Đầu tư, cải tạo công nghệ, nhà máy nhằm đảm bảo chất lượng nước đạt tiêu chuẩn; phát triển khách hàng.
- Nghiên cứu dự án tìm kiếm và bổ sung nguồn nước cấp cho thành phố.

3. Đầu tư về mạng lưới cấp nước:

- Tiếp tục Triển khai thi công hoàn thiện cải tạo tuyến ống DN 700 đường 23/10.
- Nghiên cứu nguồn vốn và triển khai dự án cấp nước DN 700 tuyến đường Võ Nguyên Giáp và vùng phụ cận.
- Các tuyến ống cấp nước khu vực sân bay; phường Vĩnh Nguyên; đảo Trí

Nguyên; Vinperl; đảo Hòn Tằm.

- Phát triển khách hàng mới khu vực phía Bắc, phía Tây Nam thành phố.
- Cải tạo mạng lưới cấp nước trong thành phố.

4. Cải tiến kỹ thuật, nâng cao chất lượng về công tác thi công các công trình cấp thoát nước. Nghiên cứu các giải pháp về duy tu, bảo dưỡng hệ thống thoát nước, chống ngập úng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

5. Tiếp tục triển khai kế hoạch chống thất thoát, phấn đấu hạ tỷ lệ thất thoát xuống dưới 16%. Giải pháp: Phân vùng, tách mạng, tăng cường công tác trực sửa chữa ; kiểm định đồng hồ.

6. Quản lý tốt công tác chăm sóc khách hàng; công tác ghi thu tiền nước; tiếp tục triển khai thu tiền nước qua ngân hàng. Phát huy sáng kiến và các giải pháp để ghi chính xác và thu tiền nước, đạt tỷ lệ tồn thu thấp nhất.

7. Đổi mới phương thức quản trị công ty về mọi mặt, phù hợp với chuẩn mực quốc tế nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong công tác sản xuất – kinh doanh; chú trọng nâng cao hiệu quả sử dụng vốn; quản lý điều hành công ty phát triển bền vững; Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ.

8. Tăng cường công tác đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, về trình độ chuyên môn kỹ thuật về chuyên ngành cấp thoát nước; kỹ năng giao tiếp chăm sóc khách hàng.

9. Mở rộng ngành nghề kinh doanh đã đăng ký;

10. Không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động. Đảm bảo các chế độ, quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động. Tạo điều kiện thuận lợi để người lao động phát huy hết khả năng, lao động sáng tạo, hiệu quả.

11. Quản lý cổ đông và công tác quản trị công ty tốt, công bố thông tin, công khai, minh bạch.

Nha Trang, ngày 27 tháng 3 năm 2019

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**( Đã ký)**

Nguyễn Văn Đàm

Số: 07 / BC-HĐQT

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 3 năm 2019

## **BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC KHÁNH HÒA
- Địa chỉ trụ sở chính: 58 Yersin, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang.  
Điện thoại: 058.3822315; Fax: 058.3810740; Website: www.ctnkh.com.vn
- Vốn điều lệ: 260.000.000.000 đồng.
- Mã chứng khoán: KHW

### **I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Hàng năm, trong quý I, công ty tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên, để báo cáo tình hình sản xuất – kinh doanh; hoạt động của Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát và trình xin ý kiến Đại hội các vấn đề thuộc quyền biểu quyết của Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông gần nhất diễn ra vào ngày 21/4/2018 tại Trung tâm hội nghị tỉnh Khánh Hòa, số 46 đường Trần Phú, thành phố Nha Trang. Tổng số cổ đông tham dự Đại hội là: 295 cổ đông, đại diện cho 25.930.800 cổ phiếu, chiếm tỷ trọng 99,91 % trên tổng số **25.953.400** cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành trên tổng số 26.000.000 cổ phiếu có quyền biểu quyết.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	22/NQ-ĐHĐCĐ	21/4/2018	Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018, thông qua các báo cáo và tờ trình, đề quý cổ đông tham gia ý kiến và biểu quyết.

### **II. Hội đồng quản trị :**

#### **1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) dự họp năm 2018:**

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp của thành viên HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Phạm Cao Minh Dũng	Chủ tịch		6	100%	-
2	Nguyễn Văn Đàm	Thành viên		6	100%	-



3	Trần Văn Huy	Thành viên		6	100%	-
4	Vũ Đức Bình	Thành viên		6	100%	-
5	Lục Chánh Trường	Thành viên		6	100%	-

Trong nhiệm kỳ 2014-2018, có sự thay đổi nhân sự trong Hội đồng quản trị như sau:

- Ngày 01/8/2016 Miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT đối với ông Trần Văn Huy; Bầu ông Nguyễn Văn Đàm giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty; Bổ nhiệm Ông Trần Văn Huy chức danh Tổng giám đốc công ty.

- Ngày 07/9/2018 miễn nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị đối với ông Nguyễn Văn Đàm. Bầu ông Phạm Cao Minh Dũng giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị; Miễn nhiệm chức danh Tổng giám đốc đối với ông Trần Văn Huy; Bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Đàm giữ chức danh Tổng giám đốc.

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Căn cứ vào quyền hạn và nhiệm vụ được giao; Căn cứ vào các Nghị quyết của Hội đồng quản trị công ty ban hành và giao cho Tổng giám đốc công ty triển khai, thực hiện trong các năm của nhiệm kỳ;

- Căn cứ vào kết quả sản xuất - kinh doanh, thi công xây lắp các công trình trong nhiệm kỳ.

Ban tổng giám đốc đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao:

+ Quản lý điều hành các hoạt động của công ty hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch về sản xuất, kinh doanh, khảo sát thiết kế và thi công xây lắp đã đề ra.

+ Tình hình quản lý tài chính của công ty ổn định, lành mạnh.

+ Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, của người lao động.

+ Tiếp quản nguồn nước từ nhà máy nước Suối Dầu hiệu quả;

+ Mở rộng phạm vi cấp nước cho huyện Khánh Sơn; huyện Cam Lâm.

+ Triển khai và hoàn thành dự án cấp nước thôn Cát Lợi, xã Vĩnh Lương; Đầu tư tuyến ống DN700 23/10 ( đoạn từ cầu Ông Bộ đến Cầu Dứa);

+ Duy tu, bảo dưỡng hệ thống thoát nước thành phố Nha Trang.

+ Phát triển mạng, lắp đặt mới cho 42.245 hộ khách hàng;

+ Nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác ghi – thu tiền nước; giảm tỷ lệ tồn thu xuống

+ Hoạch định kế hoạch về vốn và nguồn vốn;

+ Đã hoàn thành công tác thoái vốn, phần vốn của chủ sở hữu, từ 79,23 xuống 51%.

- Công ty đã thực hiện công bố thông tin, đầy đủ, chính xác, đúng thời gian quy định của pháp luật; đảm bảo trả cổ tức cho cổ đông đúng thời hạn; không có khiếu nại, khiếu kiện nào liên quan đến cổ đông của công ty.

### 3. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2018:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	06/NQ-HĐQT	05/02/2018	Nghị quyết Hội đồng quản trị - Quý IV/2017.
2	07/QĐ-HĐQT	27/02/2018	Quyết định mua lại 46.600 cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ.
3	12/NQ-HĐQT	23/3/2018	Nghị quyết Quý I năm 2018
4	26/NQ-HĐQT	30/5/2018	Nghị quyết về việc đầu tư dự án Nhà máy nước Sơn Thanh và nhà máy nước Khánh Sơn.
5	30/QĐ-HĐQT	23/07/2018	Quyết định phê duyệt phương án góp vốn và cử người đại diện phần vốn vào công ty cổ phần đầu tư xây dựng cấp thoát nước Sơn Thanh.
6	31/NQ-HĐQT	01/08/2018	Nghị quyết HĐQT họp 06 tháng đầu năm 2018
7	37/NQ-HĐQT	07/9/2018	Nghị quyết về việc bổ nhiệm và bầu các chức danh quản lý công ty.
8	38/QĐ-HĐQT	07/9/2018	Quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Đàm – Tổng giám đốc
9	39/QĐ-HĐQT	07/9/2018	Quyết định miễn nhiệm chức danh tổng giám đốc đối với ông Trần Văn Huy.
10	40/NQ-HĐQT	24/10/2018	Nghị quyết HĐQT họp quý III/2018
11	41/QĐ-HĐQT	24/10/2018	Quyết định của HĐQT về việc xử lý bán 46.600 cổ phiếu quỹ.

### III. Ban kiểm soát :

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) dự họp năm 2018:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Hoàng Thị Hương Giang	Trưởng ban		04	100%	
2	Nguyễn Đình Hà	Thành viên		04	100%	
3	Vũ Văn Bình	Thành viên		04	100%	

#### 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông:

- Kiểm tra giám sát về việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản, thi công các công trình cấp thoát nước;
- Kiểm tra, giám sát các hoạt động về tài chính của công ty;
- Kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc;
- Kiểm tra, giám sát Đại hội đồng cổ đông thường niên, tổ chức vào quý I hàng năm, mọi thủ tục của đại hội đã tuân thủ đúng theo quy định hiện hành của pháp luật. Kết quả: đại hội đã thành công tốt đẹp.
- Trong năm 2018, các cổ đông của công ty đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình, không có trường hợp khiếu nại hoặc tranh chấp nào xảy ra.

#### 3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị, ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý luôn tôn trọng và tuân thủ đúng các quy định tại Điều lệ công ty; các nguyên tắc trong Quy chế phối hợp hoạt động; hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

#### 4. Hoạt động khác của ban kiểm soát: Không có.

### IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Tổng công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Công ty đã cử Chủ tịch HĐQT; Thành viên HĐQT; Trưởng Ban kiểm soát, thư ký công ty, tham dự các khóa đào tạo của Ủy ban chứng khoán và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội tổ chức năm 2017, 2018 nhằm nâng cao kiến thức về điều hành, quản trị công ty cổ phần đại chúng lớn.

**V. Danh sách về người có liên quan ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty:**

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Quý cổ đông truy cập vào Website công ty, địa chỉ: ctnkh.com.vn. Có đính kèm danh sách.
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có giao dịch.

**VI. Các vấn đề cần lưu ý khác:**

1. Công ty đã hoàn thành thoái vốn nhà nước xuống còn 51%.
2. Công ty có các cổ đông lớn, nhà đầu tư nắm giữ từ 5% trở lên chứng chỉ quỹ tính đến thời điểm hiện tại:
  - Công ty Cơ điện lạnh REE.
  - Quỹ đầu tư cơ hội PVI; Địa chỉ: Tầng 25, Tòa nhà PVI, Lô VP2 Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội; sở hữu: 1.434.605 cổ phần; Nắm giữ: 5,52% vốn điều lệ.
  - Bà Trần Kim Linh; Địa chỉ: 23/14 Đồng Xoài, Phường 13, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh; sở hữu: 2.600.000 cổ phần; Nắm giữ: 10% vốn điều lệ.
3. Đã xử lý xong 24.000 cổ phiếu quỹ. Hiện trình Đại hội đồng cổ đông phương án xử lý 46.600 cổ phiếu quỹ .

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
(Đã ký)**

**Phạm Cao Minh Dũng**

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT  
NHIỆM KỲ 2014 - 2018**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát được qui định tại Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa;

Căn cứ Báo cáo tài chính các năm 2014-2018 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa đã được kiểm toán bởi các công ty kiểm toán;

Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm tra báo cáo các niên độ 2014-2018 với các nội dung chính như sau:

**I. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong nhiệm kỳ 2014-2018**

- Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch lợi nhuận từng năm của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh trong các năm 2014-2018 theo các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Kiểm tra và giám sát việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét báo cáo 6 tháng và Báo cáo tài chính năm của Công ty đã được soát xét và kiểm toán bởi các Công ty Kiểm toán.

Trong nhiệm kỳ, Ban Kiểm soát đã được mời tham gia đầy đủ các phiên họp Hội đồng quản trị. Ban Kiểm soát đã tổ chức đánh giá hoạt động kế toán và tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trong từng năm của nhiệm kỳ.

**II. Kết quả giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa:**

**1. Về cơ cấu vốn Điều lệ của Công ty đến thời điểm 31/12/2018:**

STT	Cổ đông góp vốn	Giá trị góp vốn	Tỷ lệ
1	UBND tỉnh Khánh Hòa:	132,6 tỷ đồng	51%
2	Công ty Cơ Điện lạnh:	40,606 tỷ đồng	15,62%
3	Trần Kim Linh	26 tỷ đồng	10%
4	Hoàng Ngọc Hiếu	24 tỷ đồng	9,23%
5	Quỹ đầu tư cơ hội PVI	14,346 tỷ đồng	5,52%
6	Cổ đông là CB-CNV công ty	12,928 tỷ đồng	4,97%
7	Công ty CP Sản xuất kinh doanh	9,054 tỷ đồng	3,48%

	nước sạch số 3 Hà Nội		
8	Cổ phiếu quỹ	0,466 tỷ đồng	0,179%
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>260 tỷ đồng</b>	<b>100%</b>

## 2. Về hoạt động đầu tư, đổi mới thiết bị công nghệ

- Công ty góp vốn đầu tư vào Công ty CP Đầu tư xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu với tỷ lệ vốn góp 30% vốn điều lệ tương đương 24 tỷ đồng. Nhà máy đã đi vào hoạt động từ tháng 4/2017 và cung cấp nước sạch hòa vào mạng lưới cấp nước của công ty khoảng 4,5 triệu m<sup>3</sup>/năm.

- Trong 5 năm 2014- 2018, Công ty đã thực hiện một số dự án đầu tư lắp đặt mới, cải tạo mạng lưới cấp nước sạch, nâng cấp trang thiết bị, trong đó có một số dự án lớn như: Cải tạo, nâng cấp nhà máy Võ Cảnh, Cấp nước sinh hoạt cho xã Vĩnh Lương, khu dân cư Diên Thủy, đảo Trí Nguyên... công tác đầu tư thực hiện từng năm như sau:

Chỉ tiêu	2014	2015	2016	2017	2018
Cải tạo nhà máy, trạm bơm	15,5	78,5	37,5	17	31,6
Đầu tư mới, cải tạo tuyến ống	51,6	35,6	50,5	49,5	41,1
Đầu tư phát triển khách hàng					
- Số khách hàng phát triển	6.547	9.595	9.823	8.000	8.280
- Giá trị đầu tư (tỷ đồng)	14,7	20,8	23,8	24	18,6
Đầu tư thay thế đồng hồ					
- Số đồng hồ thay thế	13.300	8.731	17.925	27.600	24.865
- Giá trị đầu tư (tỷ đồng)	5,5	2,6	6,2	9,6	10,4

Trong 5 năm, công ty đã đầu tư hơn 180 tỷ đồng cho việc cải tạo, lắp đặt bổ sung, đổi mới công nghệ thiết bị cho các nhà máy, trạm bơm; đầu tư 228,3 tỷ đồng lắp đặt, cải tạo mạng lưới đường ống cấp nước; đầu tư 101,9 tỷ đồng để phát triển 42.245 khách hàng sử dụng nước máy; đầu tư 34,3 tỷ đồng thay thế 92.421 đồng hồ đo nước.

- Các khoản nợ vay: Đến thời điểm 31/12/2018 tổng số dư nợ vay của Công ty là 157,05 tỷ đồng, trong đó nợ vay ngắn hạn là 31,28 tỷ đồng; Nợ vay dài hạn là 125,77 tỷ đồng; Nguồn vay: Ngân hàng Phát triển VN, Quỹ Đầu tư phát triển KH, Ngân sách tỉnh KH.

## 3. Thực hiện lao động, tiền lương:

### 3.1. Tình hình thực hiện lao động:

+ Lao động có mặt đến 01/01/2014:	311 người
+ Lao động nghỉ hưu, nghỉ việc năm 2014-2018:	59 người
+ Tuyển dụng mới năm 2014-2018:	84 người
+ Lao động có mặt đến 31/12/2018:	336 người

### 3.2 Về tiền lương và các chế độ, quyền lợi của người lao động:

Các chế độ, quyền lợi của người lao động trong Công ty được thực hiện đúng Luật Lao động và Thỏa ước Lao động tập thể Công ty; việc chi trả lương hàng tháng, hàng năm thực hiện đúng quy định; các chế độ thi đua khen thưởng cũng như

các khoản phúc lợi được thực hiện đầy đủ, thu nhập của người lao động năm sau cao hơn so với năm trước.

#### 4. Về tình hình tài chính, kế toán của Công ty

Ban Kiểm soát đã lựa chọn các đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn Đất Việt và Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C làm đơn vị kiểm toán. Các công ty đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu về các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán, kế toán và lập các báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, năm đảm bảo tính chính xác, trung thực, hợp pháp.

Trong nhiệm kỳ, Ban Kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty.

Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

Ban Kiểm soát xác nhận các số liệu tài chính được đưa ra trong Báo cáo của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông là thể hiện trung thực tình hình kế toán tài chính hiện tại của Công ty và các Công ty liên quan. Những số liệu chính về tình hình tài chính đến 31/12 của các năm như sau:

(Đơn vị: Tỷ đồng)

Chỉ tiêu tài chính	2014	2015	2016	2017	2018
<b>I. Tổng tài sản</b>	<b>469,6</b>	<b>539,2</b>	<b>543,4</b>	<b>555,1</b>	<b>572</b>
1. Tài sản ngắn hạn	148	153,9	138,4	137,5	154,7
2. Tài sản dài hạn	321,6	385,3	405	417,6	417,3
<b>II. Tổng nguồn vốn</b>	<b>469,6</b>	<b>539,2</b>	<b>543,4</b>	<b>555,1</b>	<b>572</b>
1. Nợ phải trả	185,3	248	246,8	252,9	265,8
2. Vốn chủ sở hữu	284,3	291,2	296,6	302,2	306,2

Các chỉ tiêu tài chính qua các năm cho thấy: Tài sản và nguồn vốn của Công ty được bảo toàn và tăng trưởng theo từng năm, mức tăng trưởng từ 0,8% - 14,8% mỗi năm.

#### 5. Về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

(Đơn vị: Tỷ đồng)

Chỉ tiêu	2014	2015	2016	2017	2018
Sản lượng nước SX (trm3)	36,8	38,7	43,5	47,7	51,4
Sản lượng nước TT (trm3)	29,8	32,5	36,4	39,6	43,4
Tỷ lệ thất thoát	19%	16%	16,3%	17%	15,6%
Tổng doanh thu (tỷ đồng)	214	249,3	268,3	320,6	357,7
Tổng chi phí (tỷ đồng)	187,1	219,3	236,9	286,9	317,8
Tổng lợi nhuận trước thuế	26,9	30	31,4	33,6	39,9

Thuế TNDN (tỷ đồng)	3,4	4,6	3,7	4,2	4,6
Tổng lợi nhuận sau thuế	23,5	25,4	27,7	29,4	35,3
Tỷ lệ chia cổ tức	6%	6,5%	7%	7,2%	8%

## **II. Kết quả giám sát về công tác điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc:**

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa đã có nhiều cố gắng thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa nhiệm kỳ 2014-2018, các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận đều thực hiện vượt kế hoạch.

Hàng năm, Hội đồng quản trị công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa đã tổ chức họp định kỳ, bàn bạc tập thể và thống nhất đề ra các Nghị quyết. Các công việc cần triển khai theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều được Ban Tổng giám đốc công ty thực hiện đầy đủ, đúng thủ tục quy định.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc công ty đã thực hiện nhiệm vụ điều hành công ty một cách trung thực, trách nhiệm, cẩn trọng theo đúng Pháp luật, Điều lệ hoạt động của công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông công ty đề ra.

## **III. Đánh giá sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và cổ đông**

### **1. Quan hệ phối hợp giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành**

Ban Kiểm soát được mời tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị, giám sát đầy đủ hoạt động điều hành của Hội đồng quản trị trong việc triển khai các Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông, giám sát nội dung của các Nghị quyết do Hội đồng quản trị ban hành.

Định kỳ trong năm, Ban Kiểm soát tiến hành kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa, giám sát Tổng giám đốc triển khai tổ chức thực hiện nội dung Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Các công việc cần triển khai theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều được Ban Tổng giám đốc công ty thực hiện đầy đủ, tuân thủ theo quy định hiện hành.

Qua kiểm tra công tác sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát đã kịp thời kiến nghị đến Hội đồng quản trị những vấn đề còn tồn tại cần giải quyết trong công tác quản lý điều hành. Các kiến nghị của Ban Kiểm soát đều được Hội đồng quản trị xem xét, xử lý kịp thời để hoạt động của công ty tuân thủ đúng quy định Pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

### **2. Quan hệ phối hợp giữa Ban kiểm soát với cổ đông**

Ban Kiểm soát kịp thời phản hồi thông tin đến các cổ đông liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa.



Trong nhiệm kỳ, Ban Kiểm soát không nhận được khiếu nại nào của cổ đông bằng văn bản về hoạt động kinh doanh của công ty, về việc điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

Chúng tôi cho rằng, ở mức độ nhất định kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa trong các năm 2014-2018 thông qua những người điều hành đạt được sự tin tưởng của cổ đông.

#### **IV. Kết luận và kiến nghị**

- Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật.

- Mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng với sự nỗ lực và phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong quá trình chỉ đạo điều hành Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh trong nhiệm kỳ 2014-2018.

- Công tác quản lý tài chính hiệu quả, từng bước tích lũy vốn để đầu tư phát triển mạng lưới một cách bền vững. Tuy nhiên, công tác giảm nước thất thoát chống thất thu là nhiệm vụ trọng tâm và lâu dài, chi phí dành cho công tác này rất lớn và dài hạn trong điều kiện Công ty còn khó khăn về vốn và phải chủ động về nguồn vốn để thực hiện.

Trong thời gian tới, Ban Kiểm soát kiến nghị Công ty quan tâm một số vấn đề sau:

- Tiếp tục tìm thêm nguồn vốn từ các hình thức hợp tác đầu tư cho các dự án giảm nước thất thoát, mở rộng mạng lưới cấp nước trên địa bàn thành phố và các vùng lân cận.

- Hoạch định và có chính sách để bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa nhiệm kỳ 2014-2018, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

#### **Nơi nhận:**

- ĐHQĐ cổ đông;
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

(Đã ký)

Hoàng Thị Hương Giang

Số: 08 /TTr-HĐQT

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 3 năm 2019

## **TỜ TRÌNH**

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2015 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa thông qua ngày 26/12/2013, đã được sửa đổi, bổ sung ngày 21/4/2018;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 của công ty Cổ phần cấp thoát nước Khánh Hòa,

Hội đồng quản trị công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa, trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn Báo cáo Tài chính năm 2018 của công ty đã được công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C kiểm toán, theo đúng các quy định hiện hành, với các nội dung chính sau:

Kết quả về hoạt động tài chính của công ty đã được kiểm toán:

STT	CHỈ TIÊU	TIỀN
1	Vốn điều lệ	<b>260.000.000.000</b>
2	Vốn chủ sở hữu	<b>306.200.140.693</b>
3	Tổng tài sản:	<b>572.097.659.443</b>
	<i>Tài sản ngắn hạn:</i>	154.728.832.085
	- Tiền và các khoản tương đương tiền:	33.775.989.672
	- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn:	27.000.000.000
	- Các khoản phải thu ngắn hạn:	47.160.781.791
	- Hàng tồn kho:	46.371.982.573
	- Tài sản ngắn hạn khác:	420.078.049
	<i>Tài sản dài hạn:</i>	417.368.827.358
	- Tài sản cố định:	360.031.320.230
	- Tài sản dở dang dài hạn:	33.902.360.578
	- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn:	23.435.146.550
4	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:	350.598.026.783
5	Các khoản giảm trừ doanh thu:	49.832.909
6	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ:	350.548.193.874
7	Giá vốn hàng bán:	293.012.235.642

8	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ:	57.535.958.232
9	Doanh thu hoạt động tài chính:	2.638.014.735
10	Chi phí tài chính:	5.618.149.934
	Trong đó chi phí lãi vay:	3.047.225.481
11	Chi phí bán hàng:	461.287.563
12	Chi phí quản lý doanh nghiệp:	13.867.696.859
13	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh:	40.226.838.611
14	Thu nhập khác:	4.611.796.494
15	Chi phí khác:	4.869.843.954
16	Lợi nhuận khác:	(258.047.460)
17	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế:	39.968.791.151
18	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành:	4.610.293.393
19	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp:	35.358.497.758
20	Lãi cơ bản trên cổ phiếu:	1.362

Người đại diện theo pháp luật kiêm Tổng giám đốc công ty là ông Nguyễn Văn Đàm, Bổ nhiệm ngày 07/9/2018, đã ký phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2018. Nội dung và các số liệu trong báo cáo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2018, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Báo cáo được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Thành viên HĐQT, BKS;
- Cổ đông;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
 (Đã ký)

Phạm Cao Minh Dũng

Số: 09 /TTr-HĐQT

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 3 năm 2019

### TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận,  
Chi trả cổ tức năm 2018, Kế hoạch cổ tức năm 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2015 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ về việc Quy định và hướng dẫn thi hành luật thuế thu nhập doanh nghiệp và Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa thông qua ngày 26/12/2013, đã được sửa đổi, bổ sung ngày 21/4/2018;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2019 của công ty Cổ phần cấp thoát nước Khánh Hòa.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa như sau:

*Đơn vị: đồng*

Diễn giải	Tỷ lệ	Số tiền
Vốn điều lệ công ty	A	<b>260.000.000.000</b>
Lợi nhuận sau thuế	B	<b>35.358.497.758</b>
Trích quỹ thưởng HĐQT, BKS & Ban điều hành	B x 3%	1.060.755.000
Trích quỹ đầu tư phát triển	B x 10%	3.536.000.000
Trích quỹ khen thưởng	B x 12%	4.234.019.730
Trích quỹ phúc lợi	B x 3%	1.060.755.000
Chi trả cổ tức	A x 8%	20.800.000.000
Lợi nhuận để lại chưa phân phối năm 2018		4.657.968.028
<b>CỘNG</b>		<b>35.358.497.758</b>

2. Trên cơ sở phương án phân phối lợi nhuận năm 2018, Hội đồng quản trị đề xuất mức cổ tức chi trả năm 2018 là **8%** vốn Điều lệ.
3. Trên cơ sở Kế hoạch sản xuất – kinh doanh và đầu tư năm 2019, Hội đồng quản trị đề xuất mức cổ tức chi trả năm 2019, dự kiến là **8,2%** vốn Điều lệ.

Hội đồng quản trị công ty trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

***Nơi nhận:***

- Thành viên HĐQT, BKS;
- Cổ đông;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
( Đã ký )

Phạm Cao Minh Dũng

Số: 10 /TTr-HĐQT

*Khánh Hòa, ngày 27 tháng 3 năm 2019*

### **TỜ TRÌNH**

Về việc thông qua Báo cáo quyết toán thù lao năm 2018,  
kế hoạch chi trả thù lao năm 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2015 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa thông qua ngày 26/12/2013, đã được sửa đổi, bổ sung ngày 21/4/2018;

Thực hiện Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ lao động – Thương binh – Xã hội về việc Hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018; Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018; Kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2019 của công ty, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn chi phí trả thù lao năm 2018 cho Thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát, thư ký công ty, quản trị viên là 672.000.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi hai triệu đồng).

Dự kiến quỹ thù lao năm 2019 chi trả cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Thư ký, quản trị viên công ty là 672.000.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi hai triệu đồng).

Hội đồng quản trị công ty trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

***Nơi nhận:***

- Thành viên HĐQT, BKS;
- Cổ đông;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
( Đã ký)**

Phạm Cao Minh Dũng

Số: 11 /TTr-HĐQT

*Khánh Hòa, ngày 27 tháng 3 năm 2019*

## **TỜ TRÌNH**

Về việc xử lý 46.600 cổ phiếu quỹ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, có hiệu lực ngày 01/7/2015 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

Căn cứ nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần.

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa thông qua ngày 26/12/2013, đã được sửa đổi, bổ sung ngày 21/4/2018;

Căn cứ Quyết định số 41/QĐ-HĐQT ngày 24/10/2018 của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị công ty trình Đại hội đồng cổ đông về phương án xử lý 46.600 cổ phiếu quỹ như sau:

1. Thống nhất bán 46.600 cổ phiếu quỹ đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng cho các thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách; thành viên ban kiểm soát ; Kế toán trưởng và Thư ký công ty.

2. Phương án bán 46.600 cổ phiếu quỹ:

1. Thời gian dự kiến giao dịch: Từ ngày 01/5/2019 đến ngày 31/5/2019

2. Phương thức giao dịch: Chuyển quyền sở hữu thông qua Trung tâm lưu ký chứng khoán.

3. Công ty chứng khoán được chỉ định thực hiện giao dịch: Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT.

4. Giá bán: 13.100 đồng/cổ phiếu.

5. Cách xác định giá: Giá bán cổ phiếu quỹ bằng với giá mua lại cổ phiếu từ các CB-CNV đã nghỉ việc trong các đợt mua từ ngày 06/7/2016 đến ngày 01/11/2016 và đợt mua ngày 15/3/2018 đến ngày 30/3/2018.

Giá bán = giá mua = 13.100 đồng/cổ phiếu.

6. Đối tượng mua: Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách, thành viên ban kiểm soát, kế toán trưởng, thư ký công ty. Cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần mua	Số tiền
1	Phạm Cao Minh Dũng	Chủ tịch HĐQT	5825	76.307.500đ

2	Nguyễn Văn Đàm	Thành viên HĐQT	5825	76.307.500đ
3	Trần Văn Huy	Thành viên HĐQT	5825	76.307.500đ
4	Vũ Đức Bình	Thành viên HĐQT	5825	76.307.500đ
5	Hoàng Thị Hương Giang	Thành viên BKS	5825	76.307.500đ
6	Vũ Văn Bình	Thành viên BKS	5825	76.307.500đ
7	Nguyễn Văn Quân	Kế toán trưởng	5825	76.307.500đ
8	Võ Thị Khánh Hòa	Thư ký công ty	5825	76.307.500đ
	<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>46.600 (CP)</b>	<b>610.460.000đ</b>

Tỷ lệ mua: Bằng nhau, mỗi người được mua 5825 cổ phiếu quỹ.

7. Mục đích bán cổ phiếu quỹ: Bổ sung nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Hội đồng quản trị công ty xin thông qua Đại hội đồng cổ đông để ra quyết định thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Thành viên HĐQT, BKS;
- Cổ đông;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
( Đã ký)

Phạm Cao Minh Dũng



Số: 12 /TTr-HĐQT

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 3 năm 2019

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc sửa đổi Điều lệ công ty**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, có hiệu lực ngày 01/7/2015 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa thông qua ngày 26/12/2013, đã được sửa đổi, bổ sung ngày 21/4/2018;

Thực hiện Nghị quyết số 05/ NQ-HĐQT ngày 14/3/2019 của Hội đồng quản trị, trình Đại hội đồng cổ đông công ty sửa đổi một số nội dung của Điều lệ như sau:

**Điều lệ hiện hành**

**Dự thảo sửa đổi Điều lệ**

**Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty.**

**Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty**

2.Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là:

2.Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Khai thác, xử lý và cung cấp nước. Chi tiết: Khai thác, xử lý và cung cấp nước sạch.	3600 (Chính)
2	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng.	1104
3	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hòa không khí và sản xuất nước đá. Chi tiết: Sản xuất nước đá sạch.	3530
4	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có	

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Khai thác, xử lý và cung cấp nước. Chi tiết: Khai thác, xử lý và cung cấp nước sạch.	3600 (Chính)
2	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng.	1104
3	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hòa không khí và sản xuất nước đá. Chi tiết: Sản xuất nước đá sạch.	3530
4	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan.	

	liên quan. Chi tiết: Tư vấn quản lý dự án công trình cấp thoát nước, Tư vấn thẩm tra hồ sơ báo cáo đầu tư, dự án đầu tư, bản vẽ kỹ thuật, bản vẽ thi công, tổng mức đầu tư, tổng dự toán và dự toán các công trình. Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu. Định giá xây dựng. Thiết kế cấp – thoát nước. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình cấp –thoát nước. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình đường dây và trạm biến áp. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp.	7110	Chi tiết: Tư vấn quản lý dự án công trình cấp thoát nước, Tư vấn thẩm tra hồ sơ báo cáo đầu tư, dự án đầu tư, bản vẽ kỹ thuật, bản vẽ thi công, tổng mức đầu tư, tổng dự toán và dự toán các công trình. Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu. Định giá xây dựng. Thiết kế cấp – thoát nước. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình cấp – thoát nước. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình đường dây và trạm biến áp. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp.	7110	
5	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng.	4290	5	Xây dựng công trình cấp, thoát nước.	4222
6	Lắp đặt hệ thống điện.	4321	6	Xây dựng công trình công ích khác	4229
7	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí.	4322	7	Xây dựng công trình thủy	4291
8	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác.	4329	8	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
9	Thoát nước và xử lý nước thải	3700	9	Lắp đặt hệ thống điện.	4321
10	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4663	10	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí.	4322

11	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật. Chi tiết: Kiểm định đồng hồ đo nước từ 15mm đến 100mm	7120.	11	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác.	4329
12	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Chi tiết: Khách sạn	5510	12	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
13	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Cho thuê văn phòng.	6810	13	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4663
14	Đại lý du lịch.	7911	14	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật. Chi tiết: +Kiểm định đồng hồ đo nước từ 15mm đến 100mm + Kiểm định đồng hồ điện tử +Kiểm tra và đo lường các chỉ số môi trường nước.	7120.
15	Điều hành tua du lịch.	7912	15	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Chi tiết: Khách sạn	5510
16	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch.	7920	16	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Cho thuê văn phòng.	6810
17	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động. Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng.	5610	17	Đại lý du lịch.	7911
18	Thu gom rác thải không độc hại.	3811	18	Điều hành tua du lịch.	7912
19	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại.	3821	19	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
			20	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động. Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng.	5610
			21	Thu gom rác thải không độc hại.	3811
			22	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại.	3821

**Điều 21. Hình thức và Điều kiện thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.**

2. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;

**Điều 21. Hình thức và Điều kiện thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.**

2. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

d) Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;

Hội đồng quản trị xin thông qua Đại hội đồng cổ đông ra quyết định để thực hiện.

***Nơi nhận:***

- Thành viên HĐQT, BKS;
- Cổ đông;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
( Đã ký)

Phạm Cao Minh Dũng

*Khánh Hòa, ngày 27 tháng 3 năm 2019*

## **TỜ TRÌNH**

V/v Lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm 2019

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh hòa;

- Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa ngày 14/3/2019,

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc lựa chọn 01 trong 03 Công ty kiểm toán đã gửi Hồ sơ năng lực và Thư chào giá dưới đây, để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa:

1. Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Đất Việt (Vietland), trụ sở chính: số 02 Huỳnh Khương Ninh, quận 1, TP Hồ Chí Minh. Văn phòng Chi nhánh tại Nha Trang: Tòa nhà ACB Nha Trang 80 Quang Trung - Nha Trang. Mức phí: 88.000.000 đồng (Tám mươi tám triệu đồng) bao gồm thuế GTGT,

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C, trụ sở chính: số 2 Trường Sơn, quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh, văn phòng Chi nhánh tại Nha Trang: Lô 06A.01 Khu đô thị Lê Hồng Phong II, Nha Trang. Mức phí: 66.000.000 đồng (Sáu mươi sáu triệu đồng) bao gồm thuế GTGT,

3. Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam, trụ sở chính: Số 142 Xô Viết Nghệ Tĩnh, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng. Mức phí: 66.000.000 đồng (Sáu mươi sáu triệu đồng) bao gồm thuế GTGT.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chất lượng dịch vụ và mức phí của 03 Công ty kiểm toán nêu trên để chọn 01 trong 03 công ty thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN  
(Đã ký)**

Hoàng Thị Hương Giang